

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chuẩn đo lường quốc gia, chỉ định tổ chức giữ chuẩn quốc gia

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thực hiện Quyết định số 1361/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BKHCN ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với chuẩn quốc gia;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hai (02) chuẩn đo lường quốc gia sau đây:

1. Chuẩn đo lường quốc gia quang thông:

a) Tên lĩnh vực đo, đại lượng đo: Quang Thông

b) Tên chuẩn quốc gia: Chuẩn đo lường quốc gia Quang thông;

c) Số hiệu: V11.02.20

d) Ký mã hiệu của chuẩn đo lường: Bộ đèn chuẩn Quang thông:

- V11.02.20.01, kiểu W40/G 001;

- V11.02.20.02, kiểu W40/G 002;

- V11.02.20.03, kiểu W40/G 003.

d) Nơi sản xuất, năm sản xuất:

- Nơi sản xuất: hãng Osram, Đức;

- Năm sản xuất: 2013;

e) Phạm vi đo, độ chính xác và các đặc tính kỹ thuật đo lường của chuẩn quốc gia Quang thông:

Ký, mã hiệu	Dòng điện (A)	Điện áp (V)	Quang thông (lm)	Độ không đảm bảo đo (U_{95} : $k=2$) (%)
Wi 40/G 001	5,895	31,41	2966	0,66
Wi40/G 002	5,920	31,58	3035	0,66
Wi40/G 003	5,925	31,76	3015	0,66

2. Chuẩn đo lường quốc gia Mức áp suất âm thanh:

- Đại lượng đo: Mức áp suất âm thanh;
- Số hiệu: V12.01.17;
- Nơi sản xuất: Brüel & Kjær, Đan Mạch;
- Năm sản xuất: 2015;
- Ký mã hiệu:
 - + V12.01.17.01 (số seri: 2889928);
 - + V12.01.17.02 (số seri: 2889929);
 - + V12.01.17.03 (số seri: 2889931).
- Đặc trưng kỹ thuật đo lường:
 - + Kiểu: 4180;
 - + Đường kính: 12,7 mm (1/2 in);
 - + Dải tần: 1 Hz ÷ 20 kHz;
 - + Độ không đảm bảo đo: 0,04 dB ($k = 2$; 95% CL) tại tần số tham chiếu 250 Hz.

Điều 2. Chi định Viện Đo lường Việt Nam (địa chỉ: số 8, Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38363242; Fax: 024.37564260) giữ các chuẩn đo lường quốc gia được quy định tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2516/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt chuẩn đo lường quốc gia, chỉ định tổ chức giữ chuẩn quốc gia.

Điều 4. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện Đo lường Việt Nam;
- Cổng thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục TĐC;
- Lưu: VT, TĐC, PC.

[Handwritten signature]

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Lê Xuân Định